

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2018/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2018
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hải;

2. Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Võ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Giáp Nguyễn Quang Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 322/2018/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018, về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ N - sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T - sinh năm 1994; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 10.8.2018, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện kết hôn, cưới nhau năm 2017, đăng ký kết hôn số 47 ngày 14 tháng 4 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến tháng 4 năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt. Nguyên nhân là do giữa vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp, không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau và anh T thường xuyên đánh chị N nên giữa vợ chồng thường xảy ra xích mích, cãi vã. Chị N đã nhiều lần khuyên bảo để gìn giữ hạnh gia đình nhưng anh T không nghe mà đánh đập chị N ngày càng nhiều. Từ tháng 6 năm 2018, vợ chồng đã mỗi người sống một nơi, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm gì đến ai. Chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn.

Chị Nguyễn Thị Mỹ N yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho N được ly hôn với chồng là anh Nguyễn Ngọc T.

- Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng có 01 (một) con chung duy nhất là: Nguyễn Quang P - sinh ngày: 02/8/2017. Hiện nay con chung đang do chị N chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Mỹ N yêu cầu Tòa án giải quyết: cho chị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị N không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung của ai, không ai nợ vợ chồng.

*Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là anh Nguyễn Ngọc T để lấy lời khai nhưng anh Nguyễn Ngọc T đều không có mặt để làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án, nên Tòa án không lấy được lời khai của anh T, không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mỹ N yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T ở Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28, điều a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án Hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Anh Nguyễn Ngọc T là bị đơn đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Ngọc T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Mặc dù không lấy được lời khai của bị đơn là anh Nguyễn Ngọc T và tại phiên tòa vắng mặt bị đơn lần thứ 2, nhưng theo lời khai của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Mỹ N thì chị N và anh T kết hôn tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 4 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã

Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, nên quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Nguyễn Ngọc T là hợp pháp.

Căn cứ vào lời khai của chị N và tại phiên tòa hôm nay thì Tòa thấy vợ chồng chị N, anh T thực tế không sống chung với nhau, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai, giữa chị N và anh T đã xảy ra mâu thuẫn nhưng cả hai người không tìm được phương pháp nào để tiếp tục sống chung với nhau nữa. Quá trình giải quyết vụ án, anh T đã được Toà án triệu tập họp lệ nhiều lần để giải quyết việc ly hôn giữa hai người nhưng anh T đều không có mặt để làm việc theo giấy triệu tập của Toà án. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa vợ chồng chị N, anh T đã mâu thuẫn gay gắt và anh T không còn quan tâm gì về cuộc hôn nhân này nữa. Nên có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc chị N yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị N được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu này của chị N.

[3] Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng chị Ngân và anh Trai có một con chung là Nguyễn Quang Phú - sinh ngày 02 tháng 8 năm 2017. Hiện nay con chung do chị Ngân trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nên yêu cầu của chị Ngân được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến trưởng thành (đủ 18 tuổi) là không trái với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu này của chị Ngân. Chị Ngân không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc Trai cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ngân không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ngân xác nhận vợ chồng không nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng.

[5] Bị đơn anh Nguyễn Ngọc Trai mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án để trình bày ý kiến về việc kiện của nguyên đơn và cũng không hoà giải được vụ án. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc Trai.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ngân phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ngân và anh Nguyễn Ngọc Trai được ly hôn.

2 - Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao chị Nguyễn Thị Mỹ Ngân được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Quang Phú - sinh ngày 02 tháng 8 năm 2017 cho đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Mỹ Ngân không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc Trai cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị Ngân, anh Trai có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như về cấp dưỡng nuôi con chung.

3 - Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4 - Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ngân phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0014351 ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; chị Ngân đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5 - Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh ;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
- (Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Ảnh

